

Nghệ An, ngày 28 tháng 11 năm 2014

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" của Chính phủ, trên địa bàn Nghệ An, giai đoạn 2009-2014.**

Kính gửi: Tổng cục Thủy lợi.

Thực hiện Công văn số 1520/TCTL-GNTT ngày 19/11/2014 của Tổng cục Thủy Lợi, về việc báo cáo kết quả 05 năm thực hiện đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" giai đoạn 2009-2014 và căn cứ Quyết định số 2035/QĐ-UBND.NN ngày 23/5/2013 của UBND tỉnh Nghệ An, về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" trên địa bàn Nghệ An, Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo tình hình thực hiện và kế hoạch giai đoạn 2009- 2014 như sau:

### I. Quá trình, kết quả thực hiện Đề án đến thời điểm hiện nay.

TT	Các hoạt động chính	Kinh phí Nguồn Kinh Phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện 2009-2014
1	Hoạt động 1.1: Bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn trên địa bàn tỉnh Nghệ An để thống nhất về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động QLTTCD ở các cấp và tại cộng đồng	157,5	-UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT -Các sở, ngành, UBND các huyện, TP, TX	2013-2015	0%
2	Hoạt động 1.2: Hoàn thiện bộ máy phòng chống và quản lý thiên tai từ UBND tỉnh đến các địa phương.		-UBND các cấp	2013-2020	100%
3	Hoạt động 1.3: Xây dựng hệ thống đào tạo về QLTTCD thống nhất ở các cấp		-UBND các cấp -Sở NN và PTNT, phòng NN và PTNT	2013-2015	10%



			huyện		
4	Hoạt động 1.4: Xây dựng bộ tài liệu đào tạo về chính sách, cơ chế thực hiện QLTTCD( bao gồm cả bộ tài liệu cho giảng viên và bộ tài liệu cho học viên)	157,5	-Sở Nông nghiệp và PTNT -Hội chữ thập đỏ tỉnh	2013 – 2015	0%
5	Hoạt động 1.5: Xây dựng bộ tài liệu đào tạo về các hoạt động triển khai QLRRTDVCD ở các cấp và cộng đồng( Bao gồm cả bộ tài liệu cho giảng viên và bộ tài liệu cho học viên)	232,5	-Sở Nông nghiệp và PTNT -Hội chữ thập đỏ tỉnh	2013 – 2015	0%
6	Hoạt động 1.6: Tổ chức đào tạo về chính sách, cơ chế và hướng dẫn thực hiện QLTTCD cho đội ngũ giảng dạy, các cơ quan, cán bộ trực tiếp, triển khai thực hiện QLTTCD ở các cấp;		-Sở Nông nghiệp và PTNT -Hội chữ thập đỏ tỉnh, UBND huyện, thành, thị	2013 – 2015	0%
7	Hoạt động 1.7: Tổ chức đào tạo về các bước thực hiện QLTTCD cho các đội ngũ giảng dạy QLTTCD ở các cấp;	9.420	-Sở Nông Nghiệp và PTNT -Hội chữ thập đỏ tỉnh, UBND huyện, thành, thị	2013 – 2018	0%
8	Hoạt động 1.8: Đưa chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho cơ quan chính quyền và đội ngũ giảng dạy chuyên nghiệp QLTTCD trong kế hoạch hoạt động về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai hàng năm ở các cấp		-UBND cấp huyện -UBND 300 xã mục tiêu	2013 – 2020	0%
9	Hoạt động 1.9: Trang bị các công cụ, trang thiết bị thiết yếu cho các cơ quan chuyên trách về phòng, chống lụt bão từ tỉnh và các địa phương và bộ dụng cụ giảng dạy về QLTTCD cho đội ngũ giảng dạy chuyên nghiệp;	2.380	-Sở NN và PTNT -UBND các huyện, TP, thị xã	2013 - 2015	0%
10	Hoạt động 1.10: Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới trụ sở cơ quan chuyên trách về phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai.	10.500	-Sở NN và PTNT -UBND các huyện, TP, thị xã	2016 - 2020	0%
11	Hoạt động 2.1: Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động QLTTCD tại cộng đồng (do cộng đồng bầu chọn)		-UBND các xã mục tiêu -Các tổ chức, cá	2013-2015	0%



			nhân trong và ngoài nước		
12	Hoạt động 2.2: Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở 300 xã (do cộng đồng tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của nhóm thực hiện QLTTCD tại cộng đồng); xây dựng pano bản đồ và bảng hướng dẫn các bước cơ bản về chuẩn bị, ứng phó và phục hồi tại trung tâm của mỗi cộng đồng.	6.000	- UBND các huyện, TP, TX -Các sở, ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2013 - 2015	1%
13	Hoạt động 2.3: Xây dựng sổ tay hướng dẫn triển khai các hoạt động cơ bản của cộng đồng về chuẩn bị, ứng phó và phục hồi ứng với từng giai đoạn: trước, trong và sau thiên tai phù hợp cho từng cộng đồng (theo văn hoá và điều kiện kinh tế xã hội của từng cộng đồng / nhóm cộng đồng)	232,5	-Sở NN và PTNT -UBND các huyện, TP, Thị xã	2013 - 2015	0%
14	Hoạt động 2.4: Thu thập, cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương và được duy trì thực hiện hàng năm (Thành viên công đồng thực hiện)	1.800	-UBND các xã mục tiêu - UBND các huyện, TP, TX	2013 - 2020	5,5%
15	Hoạt động 2.5: Cộng đồng xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai của cộng đồng	4.000	-UBND các xã mục tiêu - UBND các huyện, TP, TX	2013 - 2020	15%
16	Hoạt động 2.6: Cộng đồng xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng chống và quản lý thiên tai có lồng ghép biến đổi khí hậu của cộng đồng	4.000	-UBND các xã mục tiêu -UBND các huyện, TP, TX	2013 - 2020	15%
17	Hoạt động 2.7: Xây dựng hệ thống diễn tập về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng hàng năm (bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ)	19.000	-UBND các huyện, TP, TX và UBND các xã mục tiêu -Các ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2013-2020 5 năm diễn tập 1 lần (mỗi năm diễn tập 1 huyện)	1,5%
18	Hoạt động 2.8: Thiết lập hệ thống về cảnh báo, truyền tin sớm về thiên tai trong cộng đồng (bao gồm cả các trang	7.000	-UBND các huyện, TP, TX và UBND các	2013 - 2015	14,3%

	thiết bị và dụng cụ hỗ trợ)		xã mục tiêu -Các ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước		
19	Hoạt động 2.9: Thiết lập hệ thống đánh giá và giám sát các hoạt động về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trong cộng đồng	7.824	-Sở NN và PTNT và UBND các huyện, TP, TX; các xã mục tiêu -Các ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2013 - 2020	0%
20	Hoạt động 2.10: Các hoạt động về QLTTCD thường xuyên được truyền bá thông qua trang web, TV, đài, báo, và các pano áp phích, tờ rơi...	1.440	-UBND các huyện, TP, TX và UBND các xã mục tiêu -Đài PT và TH, Báo và các ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2013 - 2020	25%
21	Hoạt động 2.11: Xây dựng bộ tài liệu đào tạo về các hoạt động trong cộng đồng nhằm phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai của cộng đồng (Bộ tài liệu này sẽ bao trùm lên quá trình QLRRTT như chuẩn bị lập kế hoạch, lập kế hoạch, các hoạt động về khôi phục và phục hồi sau thiên tai...)	157,5	-Sở Nông nghiệp và PTNT -Các Sở, Ban, ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2013 - 2015	0%
22	Hoạt động 2.12: Tổ chức các lớp tuyên truyền hàng năm cho cộng đồng về từng hoạt động riêng biệt trong công tác quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng (các hoạt động tuyên truyền, tập huấn này được tổ chức riêng biệt cho từng đối tượng cụ thể trong cộng đồng như giới tính, học sinh phổ thông, người lớn tuổi...)	9.000	-UBND các xã mục tiêu -UBND các huyện, Thành phố, Thị xã; Các Sở, Ban, ngành liên quan, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài	2013-2015; 2016-2020 cho học sinh	2%



			nước		
23	Hoạt động 2.13: Tổ chức các buổi biểu diễn, kịch về phòng chống, và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng nhân các ngày lễ của cộng đồng.	6.000	-UBND các xã mục tiêu -UBND các huyện, TP, TX; Các Sở, Ban, ngành liên quan và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2013 – 2020 Mỗi xã tổ chức 2 lần trong qua trình	0%
24	Hoạt động 2.14: Xây dựng các công trình qui mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng.	30.000	-UBND các xã mục tiêu - UBND các huyện, TP, TX; Các Sở, Ban, ngành liên quan và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước	2016 - 2020	0%

## II. Đánh giá kết quả thực hiện

### I. Về tổ chức.

Tỉnh Nghệ An đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” của Chính phủ, trên địa bàn Nghệ An tại Quyết định số 2035/QĐ-UBND.NN ngày 23/5/2013 của UBND tỉnh Nghệ An;

Giao nhiệm vụ:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão tỉnh) là cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện Đề án và có trách nhiệm:

- Xác định mục tiêu và các nội dung, tính toán kinh phí cần thiết và đề xuất các giải pháp thực hiện hàng năm và giai đoạn; phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu tư, sở Tài chính chuẩn bị kinh phí và đề xuất phân bổ cho các huyện, thành phố, thị xã, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Đề án, làm đầu mối của tỉnh liên hệ với các tổ chức quốc tế về lĩnh vực này.

- Trên cơ sở các danh mục kế hoạch, hướng dẫn các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch của các địa phương; định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm.

Các Sở, Ban, Ngành liên quan phối hợp với Sở Nông nghiệp để thực hiện kế hoạch.

Các địa phương cấp huyện lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch trên địa bàn.





## **2.Kết quả cụ thể.**

- Đào tạo đội ngũ giảng viên cấp tỉnh. Đã thành lập đội ngũ giảng viên cấp tỉnh thực hiện đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" tại Quyết định số 3961/QĐ.UBND-NN ngày 26/9/2011 của UBND tỉnh Nghệ An; Đội giảng viên cấp tỉnh đã tham gia tập huấn do Trung tâm phòng tránh thiên tai tổ chức tại Thanh Hóa.

- Tổ chức bộ máy. Hàng năm kiện toàn bộ máy phòng chống và quản lý thiên tai từ UBND tỉnh đến các địa phương theo Nghị định 14/NĐ-CP ngày 27/2/201.

- Xây dựng bộ tài liệu đào tạo về chính sách, cơ chế thực hiện QLTTCD và các hoạt động triển khai QLRRTTDVCD ở các cấp và cộng đồng. Đến thời điểm hiện tại thì địa phương chưa xây dựng được bộ tài liệu mà chủ yếu tổ hợp các tài liệu từ trung ương.

- Các hoạt động tuyên truyền thông qua Web, truyền hình, truyền thanh, báo và các pano áp phích, tờ rơi. Hàng năm quán triển các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền công tác QLTTDVCĐ.

- Các hoạt động tập huấn, hướng dẫn tuyên truyền trực tiếp, đã được lồng ghép từ một số dự án; WB, JICA, Oxfam, và các hoạt động của Hội chữ thập Đỏ, và kế hoạch của tỉnh, địa phương tập huấn cho cán bộ, diễn tập.

## **III. Thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.**

Thuận lợi:

- Được sự giúp đỡ của Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương và các tổ chức trong việc hỗ trợ nguồn vốn triển khai thực hiện các dự án.

- Tiến bộ khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển, giúp cho công tác quản lý thiên tai được kịp thời, chính xác hơn, giảm bớt thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Nhận thức của cấp ủy, cơ quan và người làm trong công tác PCLB -TKCN ngày càng tốt hơn.

Khó khăn:

- Nguồn vốn để triển khai trong chương trình kế hoạch thực hiện Đề án khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Do địa bàn tỉnh rộng, trải rộng trên nhiều địa hình khác nhau, thời tiết diễn biến ngày bất thường cũng gây không ít khó khăn cho công tác dự báo cũng như triển khai công tác PCLB.

-Tổ chức hệ thống quản lý thiên tai đòi hỏi phải có tổ chức bộ máy quản lý chuyên trách từ cấp tỉnh đến cấp xã và nguồn kinh phí để phục vụ công tác này, vấn đề này chưa thực hiện được.



#### IV. Kiến nghị, đề xuất nhằm thực hiện tốt các đề án.

Do tỉnh Nghệ An là tỉnh có diện tích rộng, dân số đông, địa hình phức tạp, thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai, do đó để tỉnh có thể thực hiện tốt Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng" của Văn phòng BCH PCLB và TKCN tỉnh kính đề nghị:

1. Để thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính bố trí bố trí kinh phí hàng năm theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương và các tổ chức quốc tế hỗ trợ nguồn vốn, tư vấn kỹ thuật để triển khai thực hiện các hợp phần trong kế hoạch thực hiện đề án đã được phê duyệt đúng tiến độ.

Trên đây là báo cáo kết quả 05 thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng" giai đoạn 2009-2014 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, kính báo cáo Tổng cục thùy lợi để tổng hợp và xin ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở NN và PTNT (để báo cáo);
- Lưu VP.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Lê Đình Long**

